## Lâu đài

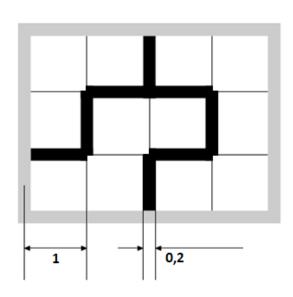
Một toà lâu đài hình chữ nhật kích thước  $m \times n$  được chia thành lưới ô vuông đơn vị. Các dòng từ trên xuống được đánh số từ 1 tới m, các cột từ trái qua phải được đánh số từ 1 tới n. Quanh mỗi ô có thể có từ 0 tới 4 bức tường. Mỗi bức tường có chiều dài là 1 đơn vị và chiều rộng là 0,2 đơn vị. Quanh lâu đài có tường bao bọc. Để thể hiện tình trạng tường quanh một ô, ta gán cho mỗi ô một số nguyên, mà trong biểu diễn nhị phân của số nguyên đó:

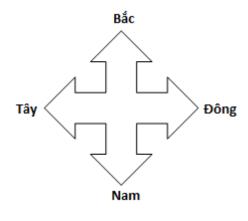
- Bít 0 bằng 1 hay 0 tuỳ theo ô đó có tường hay không có tường hướng Tây
- Bít 1 bằng 1 hay 0 tuỳ theo ô đó có tường hay không có tường hướng Bắc
- Bít 2 bằng 1 hay 0 tuỳ theo ô đó có tường hay không có tường hướng Đông
- Bít 3 bằng 1 hay 0 tuỳ theo ô đó có tường hay không có tường hướng Nam

Ví dụ trong hình vẽ dưới, ta có một lâu đài 3 x 4.

Tình trạng tường của ô (2, 2) được thể hiện bởi số  $3_{10} = 0011_2$ 

Tình trạng tường của ô (1,3) được thể hiện bởi số  $11_{10} = 1011_2$ 





Lâu đài được chia thành các phòng, các phòng phân cách nhau bởi các bức tường. Hãy lập chương trình trả lời các câu hỏi sau:

- 1. Cho biết lâu đài có bao nhiêu phòng?
- 2. Cho biết diện tích của phòng rộng nhất?
- 3. Nếu được phá đi một và chỉ một bức tường thì được phòng có diện tích lớn nhất là bao nhiều?

Dữ liệu: Vào từ file văn bản CASTLE.INP

- Dòng 1: Ghi hai số  $m, n \ (1 \le m, n \le 100)$
- m dòng tiếp theo, dòng thứ i ghi n số nguyên, số thứ j thể hiện tình trạng tường quanh ô (i, j)

Dữ liệu vào bảo đảm tình trạng có tường tại các ô kề cạnh là không mâu thuẫn nhau và có ít nhất 2 phòng, các số trên một dòng được ghi cách nhau ít nhất một dấu cách.

Kết quả: Ghi ra file văn bản CASTLE.OUT

- Dòng 1: Ghi số phòng;
- Dòng 2: Ghi diện tích của phòng rộng nhất;
- Dòng 3: Ghi diện tích của phòng rộng nhất thu được sau khi phá tường.
  (Kết quả câu 2 và câu 3 ghi theo quy cách gồm 2 chữ số sau dấu chấm thập phân)

CASTLE.INP	CASTLE.OUT
2 1	2
15	0.64
15	1.44
3 4	3
3 14 11 6	3.86
13 3 14 5	7.10
11 12 11 12	